



Số : 03/NQ-VALC- HC

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
ĐẠI HỘI CÔNG TY CỔ PHẦN CHO THUÊ MÁY BAY VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG TY CỔ PHẦN CHO THUÊ MÁY BAY VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Quy định của CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cho thuê máy bay Việt Nam (số 1/2009) và HC thông qua ngày 10/4/2009;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Công ty Cổ phần Cho thuê máy bay Việt Nam ngày 28/5/2010,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009, kế hoạch kinh doanh năm 2010, chốt :

a. Mục tiêu nhiệm vụ :

- Các chủ tịch Hội đồng, thành viên Hội đồng, ứng viên bổ sung thực hiện đúng các cam kết và nghĩa vụ tài chính trong việc thanh toán tiền mua máy bay theo các hợp đồng đã ký.
- Thực hiện tốt việc đàm phán, ký kết hợp đồng và giải ngân ứng tiền ngân hàng và tín dụng thương mại và tín dụng xuất khẩu cho dự án mua và cho thuê 05 máy bay ATR72-500. Tiếp nhận thành công, triển khai có hiệu quả việc quản lý doanh thu, chi phí và hoạt động cho thuê máy bay.
- Thực hiện việc thu xếp vốn vay đáp ứng nhu cầu thanh toán PDP cho dự án 10 máy bay A321-200 và tiếp tục vay khoảng 122 triệu USD; Thực hiện việc lựa chọn ngân hàng và các thị trường thêm (BFE) cho dự án mua và cho thuê 10 máy bay A321-200 bổ sung tiếp.
- Nội dung đàm phán với Boeing để giảm thiểu phần trăm toàn bộ Hợp đồng mua máy bay B787 do Boeing chậm giao máy bay và trên cơ sở cân bằng lợi ích tài chính của Công ty.
- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các dự án đầu tư dài hạn, dự án mở rộng kinh doanh dịch vụ khác trong lĩnh vực hàng không.
- Hoàn thành việc chuyển Trại ở Tháp A- Tòa nhà Vincom 191 Bà Triệu.

b. M t s ch tiêu tài chính c b n n m 2010:

n v : tri u VN

STT	CH TIÊU	K ho ch 2010
1	T ng tài s n	4.307.608
2	V n i u l	1.823.870
3	T ng Doanh thu	76.067
4	T ng Chi phí	66.048
5	L i nhu n tr c thu	10.019

c. V vi c góp v n vào CTCP C ng HKQT Long Thành: th ng nh t không tí p t c tham gia, không góp v n u t vào d án này tí p trung ngu n l c cho các d án u t và cho thuê máy bay.

d. Chuy n Tr s : Th ng nh t, ch p thu n chuy n Tr s Công ty v Tháp A, Tòa nhà Vincom - 191 Bà Tri u - Hà N i trong n m 2010 n nh lâu dài và t o i u ki n thu n l i cho ho t ng SXKD c a Công ty.

i u 2. Thông qua K ho ch t ng v n i u l n m 2010, c th :

1. T ng s v n t ng thêm trong n m 2010 là: **885.693 tri u ng** (trên c s t giá t m tính 1USD = 19.100 VN).

L ch góp v n chia làm 02 l n, c th :

n v : Tri u VND

STT	L n t ng v n	Th i i m hoàn thành vi c t ng v n	S t i n
1	L n th nh t	Tr c 30/6/2010	555.195
2	L n th hai	Tr c 31/10/2010	330.498
3	T ng c ng		885.693

T ng s v n i u l t ng thêm th c t t ng l n có th c i u ch nh t ng/gi m theo bi n ng c a t giá và nhu c u v n th c t c a các d án t i các th i i m góp v n.

S v n i u l t ng thêm nói trên ã bao g m 101 t ng thanh toán cho d án B787 và cho nhu c u v n Quý I/2011. Sau khi có quy t nh cu i cùng c a H C v k t qu àm phán hu h p ng B787 s i u ch nh s v n i u l th c t c n t ng c a n m 2010.

2. M c ích t ng v n: Th c hi n thanh toán cho các d án u t ã c H C /H QT phê duy t, c th :

- D án u t 05 máy bay ATR72-500;
- D án u t 10 máy bay A321-200;
- D án u t 08 máy bay B787;
- D án góp v n vào Công ty c ph n ào t o bay Vi t (góp v n i u l l n II).

3. Ph ng th c t ng v n:

- Phát hành thêm c ph n ph thông chào bán cho các c ông có trong danh sách c ông t i th i i m ch t danh sách t ng v n.

- S c ph n chào bán cho t ng c ông: T ng ng v i t l s h u c ph n trên v n i u l t i th i i m ch t danh sách t ng v n.

4. Giá chào bán: 10.000 VN /c ph n.

5. H C y quy n H QT c n c t giá ngo i t , nhu c u v n th c t các d án, k t qu àm phán hu h p ng B787 trì n khai ph ng án t ng v n chỉ t i t theo t ng l n (bao g m t ng s t i n t ng v n i u l , th i i m ch t danh sách c ông, t l chào bán, quy t c làm tròn, ph ng án x lý i v i c ph n không bán h t).

i u 3. Thông qua K t qu ki m toán báo cáo tài chính n m 2009, k ho ch l a ch n n v ki m toán báo cáo tài chính n m 2010, c th :

1. Thông qua báo cáo tài chính ki m toán n m 2009.

2. V k ho ch l a ch n n v ki m toán báo cáo tài chính n m 2010: H C u quy n cho H QT trong vi c l a ch n n v ki m toán báo cáo tài chính n m 2010 c a VALC.

i u 4. Thông qua ph ng án phân ph i l i nhu n sau thu n m 2009, chi tr thù lao H i ng qu n tr , Ban Ki m soát n m, c th :

a. Phê duy t ph ng án trích l p các qu t l i nhu n sau thu n m 2009 nh sau:

n v : nghìn ng

STT	N i dung, nguyên t c trích	S t i n	M c ích s d ng
	L i nhu n sau thu t ho t ng kinh doanh n m 2009	5.550.096	
1	Qu d tr b sung v n i u l : 5% LNST theo i u l Công ty	277.505	Dùng b sung v n i u l c a Công ty
2	Qu d phòng tài chính: 10% LNST theo Ngh nh 09/2009/N -CP ngày 5/2/2009 v vi c Ban hành Quy ch Qu n lý tài chính c a Công ty Nhà n c và qu n lý v n Nhà n c u t vào doanh nghi p khác	555.010	Dùng bù p nh ng t n th t, thi t h i v tài s n, công n không òi c x y ra trong quá trình kinh doanh
	L i nhu n còn l i sau khi trích l p các qu	4.717.582	

b. Ph ng án chi tr thù lao H QT, BKS n m 2010

n v tính: nghìn ng

STT	Ch c danh	S thành viên	Thù lao n m 2009/thành viên	Thù lao n m 2010/thành viên
I	H i ng Qu n tr			
1	Ch t ch H QT	01	36.000	48.000
2	Phó Ch t ch H QT	01	30.000	36.000

3	Thành viên HĐQT	04	24.000	30.000
II	Ban Kiểm soát			
1	Trưởng ban Kiểm soát	01	16.000	30.000
2	Thành viên BKS	02	12.000	12.000
	Tổng thù lao cho HĐQT và BKS		202.000	258.000

Điểm 5. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động quản lý kinh doanh năm 2009 và bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên, chức vụ:

1. Thông qua báo cáo của HĐQT về kết quả quản lý kinh doanh.
2. Phê chuẩn việc bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT:

- Ông **Nguyễn Anh Tuấn**, CMND số 012754537, giữ chức vụ Ủy viên HĐQT VALC thay cho ông Nguyễn Đình Lâm;

- Ông **An T. Hồ**, Hộ chiếu số 450522488, giữ chức vụ Ủy viên HĐQT VALC thay cho ông Don Di Lam

Thời gian bổ nhiệm là từ ngày 04/12/2009, nhiệm kỳ của các thành viên HĐQT mới là thời gian còn lại của nhiệm kỳ HĐQT.

Điểm 7. Thông qua chương trình đàm phán với Boeing

Giao HĐQT chịu trách nhiệm đàm phán và báo cáo HĐQT kết quả thực hiện.

Điểm 8. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2009 và phương án kinh doanh năm 2010.

Điểm 9. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty và các nhân viên, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nhiệm vụ:

- Hội đồng công đồng;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Các phòng trong Công ty;
- Website VALC;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ấn ký)

Nguyễn Thanh Vân